

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **78/2020/HS-ST**
Ngày: 29/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Oanh

Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/TLST-HS ngày 06/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST- HS ngày 16/4/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tòng Văn T**, năm sinh: 1991. NKTT: Bản Che Phai 3, xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Văn hóa: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái Tôn giáo: Không. Bố đẻ: ông Tòng Văn Khuynh, mẹ đẻ: bà Lò Thị Thoan. Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. **Tiền sự, Tiền án:** Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày: 18/12/2019 – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thế H**, năm sinh: 1993. NKTT: Số 2 ngõ 142 Cao Kỳ Vân, phường Thọ Xương, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở: số 16 ngách 80/21 đường Xuân Phương, phường Phương Canh, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Văn hóa: 8/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Bố đẻ: ông Nguyễn Giao Long đã chết, mẹ đẻ: bà Tạ Thị Loan. Gia đình có 6 anh chị em, bị can là con út. Vợ: Hoàng Thị Tô Hiệu, SN: 1993 có 02 con : Lớn SN 2013; nhỏ SN 2017. **Tiền sự, Tiền án:** Không

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2019 – có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hồ Bích Phương – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 18/12/2019, tổ công tác công an phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu đô thị Hateco Xuân Phương, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành Hà Nội phát hiện Tòng Văn T đang có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn Thắng và Trần Quốc Bình. Khi thấy lực lượng công an kiểm tra, T đã thả xuống đất 01 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy rồi bỏ chạy được khoảng 10 mét thì bị bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và dẫn giải T cùng đối tượng liên quan về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ của Tòng Văn T: 01 gói ni lông màu đen, kích thước 0,5 x 1 cm bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy); 01 xe mô tô BKS: 36L6 – 8190, nhãn hiệu Suzuki, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu, màu vàng, gắn sim 0395810361; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng vàng, gắn sim 0387921321; 200.000đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Vật chứng thu giữ của Trần Quốc Bình: 01 gói ni lông màu đen, kích thước 0,5x1 cm bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, màu trắng, gắn sim 0335545363, bọc ốp màu vàng – đen.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Thắng: 01 điện thoại Oppo màu trắng hồng, gắn sim 0359907062; 01 xe máy nhãn hiệu Sanda Boss, màu nâu, BKS 29Y1-32420.

Kết luận giám định số 8207 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu đen (thu giữ của Trần Quốc Bình) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,098gam

- Chất bột màu trắng bên trong gói nilon màu đen (thu giữ của Tòng Văn T) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,065gam.

Mở rộng điều tra, ngày 19/12/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Nam Từ Liêm đã bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thế H. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thế H tại số 16 ngách 80/21 đường Xuân Phương, phường Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thế H, Tòng Văn T, Trần Quốc Bình và Nguyễn Văn Thắng đều là các là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng ngày 10/12/2019 Tòng Văn T ra khu vực bến xe Tuần Giáo, Điện Biên (không nhớ rõ địa chỉ) mua “01 phân” ma túy của 01 người đàn ông không quen biết với giá 400.000đồng. Sau đó T mang ma túy xuống Hà Nội để tìm việc làm. T đến phòng trọ của Nguyễn Thế H ở số 16 ngách 80/21 đường Xuân Phương, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xin ở nhờ, H đồng ý. Trong thời gian chờ tìm việc làm, T và H bàn bạc chia nhỏ số ma túy mà T mang theo để bán cho các con nghiện lấy tiền, chi tiêu chung. Từ số ma túy T mang theo, T và H đã chia được 08 gói, bọc bên ngoài bằng túi nilon màu đen rồi cả hai cùng nhau thỏa thuận gói to hơn thì bán với giá 200.000đồng, 04 gói nhỏ hơn bán với giá 100.000 đồng/gói. Để có nguồn khách hàng, hàng ngày H đi xe ôm Grap sẽ quảng cáo nếu ai có nhu cầu thì gọi điện cho H.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, do nghiện ma túy nên Trần Quốc Bình đến khu vực bến xe Mỹ Đình tìm mua ma túy. Bình gặp Nguyễn Văn Thắng (lái xe Grap) nhờ chở đi tìm mua ma túy. Thắng thỏa thuận với Bình cho Thắng sử dụng ma túy chung, Bình đồng ý. Thắng sử dụng số điện thoại 0359907062 gọi vào số máy của H là 0395810361 hỏi mua 200.000đồng ma túy loại Heroine. H đồng ý và hẹn Thắng ra khu vực khu đô thị Hateco Xuân Phương thuộc đường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để giao ma túy. Lúc này T và H đang ở cùng nhau, H bảo T đi bán ma túy và đưa điện thoại Vertu gắn sim 0395810361 để T liên lạc với khách. T cầm điện thoại, điều khiển xe máy Suzuki Viva BKS 36L6 – 8190 của H mang theo 02 gói ma túy đến điểm hẹn (gói to hơn để bán cho Thắng, gói nhỏ hơn nếu gặp khách khác sẽ bán). Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, T gặp Thắng và Bình. Bình đưa cho Thắng 200.000đồng để Thắng đưa cho T và nhận 01 gói ma túy từ T. Sau khi nhận được ma túy từ T thì Thắng đưa lại cho Bình, vừa lúc này cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Bình bỏ chạy khoảng 5 mét, T bỏ chạy được khoảng 10 mét và thả gói ma túy xuống đất thì bị tổ công tác bắt giữ cùng vật chứng.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép 0,098 gam ma túy của Trần Quốc Bình và Nguyễn Văn Thắng, do khối lượng ma túy chưa đến mức chịu trách nhiệm hình sự nên ngày 09/3/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a, khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, mức phạt 1.500.000đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thế H, Tòng Văn T, Trần Quốc Bình và Nguyễn Văn Thắng khai nhận hành vi như đã nêu trên. Tòng Văn T khai 06 gói ma túy còn lại T đã sử dụng hết chỉ còn lại 02 gói để bán.

Đối với người bán ma túy cho T (như T khai) quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không có căn cứ để điều tra và xử lý.

Xét thấy số tài sản đã thu giữ của Nguyễn Văn Thắng và Trần Quốc Bình khi bị bắt quả tang không liên quan đến vụ án. Do đó ngày 09/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã quyết định xử lý vật chứng số 32, 33 trả lại 01 xe máy BKS: 29Y1 – 324.20 và 02 chiếc điện thoại di động cho Thắng và Bình.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Viva BKS: 36L6 – 8190, số máy 143461, số khung 143361 thu của Tòng Văn T là xe H giao cho T đi bán ma túy, qua xác minh xác định:

- H khai mua lại xe ở khu vực bến xe Mỹ Đình vào tháng 11 năm 2019 của một người không quen biết với giá 1.500.000đồng khi mua không có đăng ký xe và không biết nguồn gốc của chiếc xe trên. Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định: xe có số khung, số máy nguyên thủy. Kết quả tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng.

- Chiếc xe đăng ký BKS: 36L6 – 8190 mang tên Nguyễn Tuấn Anh. Anh Tuấn Anh khai: năm 2006 anh mua mới và đăng ký chính chủ, anh sử dụng xe đến tháng 11 năm 2019 thì cho một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) mượn xe ở khu vực Bến xe Mỹ Đình đến nay chưa trả. Việc bị chiếm đoạt xe anh chưa trình báo.

Do đó, ngày 09/3/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu số 09 liên quan đến chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki Viva BKS: 36L6 – 8190, số máy 143461, số khung 143361 để điều tra xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Tòng Văn T, Nguyễn Thế H về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với cáo trạng cũng như tội danh mà Viện kiểm sát buộc tội bị cáo T.

- Về hình phạt thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc Thái, là dân tộc thiểu số, bị cáo ở nơi đặc biệt khó khăn về kinh tế nên phạm tội nhận thức pháp luật còn hạn chế không nhận thức được hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Ông nội bị cáo là ông Tòng Văn Khiêm là người có công với cách mạng được tặng tH Huan chương kháng chiến hạng ba, gia

đình bị cáo là hộ cận nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ vào quy định của pháp luật Khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo cơ hội làm lại xử bị cáo với mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với xã hội làm lại cuộc đời.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Khoản 1 Điều 51. Đối với bị cáo T áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 30 đến 36 tháng tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 30 đến 36 tháng tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Vật chứng: Áp dụng Điều a Khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu, màu vàng, gắn sim 0395810361; 200.000đồng(*Hai trăm nghìn*) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng vàng, gắn sim 0387921321 vì không liên quan đến vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Tòng Văn T, cán bộ Nguyễn Hữu Nghị và Giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Trần Quốc Bình, cán bộ Nguyễn Hữu Nghị và Giám định viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 18/12/2019, Nguyễn Thế H đã đưa 02 gói Heroine, khối lượng 0,098gam và 0,065gam để Tòng Văn T đi bán cho khách. Khi T đang giao dịch mua bán 01 gói Heroine, khối lượng 0,098gam với Nguyễn Văn Thắng và Trần Quốc Bình tại khu đô thị Hateco Xuân Phương, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Thế H, Tòng Văn T còn có hành vi cất giấu 0,065 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Heroine các bị cáo mua bán là 0,163gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Tòng Văn T, Nguyễn Thế H đã đủ yếu tố cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn nên được H tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo T là người dân tộc thiểu số, ở vùng cao đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật hạn chế nên được H tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo đồng phạm giản đơn có bàn bạc, người liên hệ bán, người đi bán nhưng chỉ là phân chia giản đơn. Hành vi phạm tội của bị cáo T, H là ngang nhau, các hành của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái, mua bán phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội mà vẫn thực hiện do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về những hành vi các bị cáo đã thực hiện.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà các bị cáo tàng trữ, mua bán, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu, màu vàng, gắn sim 0395810361 là công cụ phương tiện liên lạc để T và H mua bán ma túy; 200.000đồng(Hai trăm nghìn) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là số tiền T bán ma túy cho Thắng. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng vàng, gắn sim 0387921321 vì không liên quan đến vụ án. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Tòng Văn T, cán bộ Nguyễn Hữu Nghị và Giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Trần Quốc Bình, cán bộ Nguyễn Hữu Nghị và Giám định viên theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, thêm Khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T tuyên phạt bị cáo Tòng Văn T từ 30 đến 36 tháng tù giam và bị cáo Nguyễn

Thế H từ 30 đến 36 tháng tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu, màu vàng, gắn sim 0395810361; 200.000đồng(*Hai trăm nghìn*) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng vàng, gắn sim 0387921321 vì không liên quan đến vụ án. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Tông Văn T, cán bộ Nguyễn Hữu Nghị và Giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Trần Quốc Bình, cán bộ Nguyễn Hữu Nghị và Giám định viên. Về đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước trả lại cho bị cáo T và tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Tông Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Xử phạt bị cáo Tông Văn T **30(Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2019.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H **30(Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019

Áp dụng Điểm a Khoản 2, 3 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu vỏ màu đỏ - vàng, số thuê bao 0395810361 Imei 353800812771133 không có pin là công cụ phương tiện liên lạc để T và H mua bán ma túy; 200.000đồng(Hai trăm nghìn) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là số tiền T bán ma túy cho Thắng. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Samsung vỏ màu trắng - vàng, số thuê bao 0387921321, Imei 354072096471546 vì không liên quan đến vụ án. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong Heroine, có chữ ký của Tòng Văn T và các thành phần tham gia niêm phong, do phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định; 01 phong bì niêm phong Heroine, có chữ ký của Trần Quốc Bình và các thành phần tham gia niêm phong, do phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 123 ngày 31/3/2020. Số tiền 200.000đồng hiện đang ở Tài khoản 3949.1048097 Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo ủy nhiệm chi ngày 30/3/2020 của Công an quận Nam Từ Liêm.

- Về án phí: Bị cáo Tòng Văn T, bị cáo Nguyễn Thế H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Tòng Văn T, Nguyễn Thế H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lý Kế Hiền

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H **30(Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019

Áp dụng Điều a Khoản 2, 3 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu vỏ màu đỏ - vàng, số thuê bao 0395810361 Imei 353800812771133 không có pin là công cụ phương tiện liên lạc để T và H mua bán ma túy; 200.000đồng(Hai trăm nghìn) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là số tiền T bán ma túy cho Thắng. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Samsung vỏ màu trắng - vàng, số thuê bao 0387921321, Imei 354072096471546 vì không liên quan đến vụ án. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong Heroine, có chữ ký của Tòng Văn T và các thành phần tham gia niêm phong, do phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định; 01 phong bì niêm phong Heroine, có chữ ký của Trần Quốc Bình và các thành phần tham gia niêm phong, do phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 123 ngày 31/3/2020. Số tiền 200.000đồng hiện đang ở Tài khoản 3949.1048097 Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo ủy nhiệm chi ngày 30/3/2020 của Công an quận Nam Từ Liêm.

- Về án phí: Bị cáo Tòng Văn T, bị cáo Nguyễn Thế H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Tòng Văn T, Nguyễn Thế H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Kế Hiền